

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

quangvt@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX 970.4 -0.72%

KLKL (triệu CP) 134.2 -10.9%

Khối ngoại (tỷ) 49.5

HNX-INDEX 102.5 -0.57%

KLKL (triệu CP) 22.2 19.1%

Khối ngoại (tỷ) -17.7

TTPS Điểm số HĐ mở

VN30F1912 902 12,397

VN30F2001 902 196

VN30F2003 905 104

VN30F2006 907 206

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	980.0	960.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thông kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
ilinvest	9
Khuyến cáo sử dụng	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Tâm lý thị trường chưa ổn định, VN-Index giảm sát về 970 điểm. Đà giảm chậm so tuần trước, VN-Index tiếp tục giảm khi lực bán thường xuất hiện vào cuối phiên cùng với hoạt động cơ cấu iShares và bán ròng của khối ngoại. Tâm lý bất ổn thận trọng trong vùng biến động chỉ giúp chặn đà giảm nhưng chưa thể giúp thị trường thiết lập vùng cân bằng ngắn hạn. Thị trường vẫn giảm điểm trên diện rộng với 3/19 ngành giảm điểm, nhóm cổ phiếu lớn phân hóa mạnh. Hoạt động dò đáy còn tiếp tục diễn ra trong tuần tới trước khi tạo vùng giá cân bằng tạm thời. NĐT có thể xem xét giải ngân từng phần vào cổ phiếu cơ bản khi VN-Index giảm xuống vùng hỗ trợ mạnh tại 950 – 960 điểm cho mục tiêu đầu tư 2-3 tháng tới.

Vĩ mô ổn định dù vậy CPI tăng cao và sản xuất công nghiệp tăng chậm trong tháng 11 là những yếu cần lưu tâm ngắn hạn. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 tăng 0.96%, mức tăng cao nhất trong 9 năm gần đây, chủ yếu do giá thịt lợn và các thực phẩm chế biến từ thịt tăng cao. CPI bình quân 11 tháng tăng 2.57%, nằm trong mức cho phép tuy nhiên nhu cầu thịt lợn sẽ tăng cao vào dịp Tết sẽ tạo áp lực lớn đến chỉ số CPI vào đầu năm tới. Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 1.6% so tháng trước và chỉ tăng 5.4% so cùng kỳ. Dữ liệu này dự kiến sẽ ảnh hưởng đến chỉ số PMI sẽ công bố vào đầu tuần sau. Trong bối cảnh vĩ mô ổn định, hoạt động đầu tư tăng trưởng nhờ chuyển dịch sản xuất thì suy giảm sản xuất công nghiệp có thể đến từ suy giảm sản xuất toàn cầu trong khi các biện pháp hỗ trợ sản xuất trong nước chưa đồng bộ và rõ nét.

Lãi suất trên thị trường liên ngân hàng có dấu hiệu chững sau khi Ngân hàng nhà nước bơm ròng. Những quy định mới tuần trước như thông tư 22 và thông tư 58, cùng với nhu cầu kiểm kê cuối tháng đã đẩy lãi suất ngắn hạn tăng gần gấp đôi trong tuần qua. Lãi suất có dấu hiệu chững đã tăng và giảm nhẹ vào phiên cuối tuần sau khi ngân hàng nhà nước đã dừng hoạt động phát hành tín phiếu và đẩy mạnh giao dịch qua thị trường mở. Sau một thời gian dài không giao dịch NHNN đã bơm 44,285 tỷ trong 3 phiên liên tiếp. Với nhu cầu kiểm kê cuối tháng giảm bớt và hoạt động bơm tiền của NHNN, nhiều khả năng mặt bằng lãi suất sẽ ổn định và giảm rõ rệt trở lại trong tuần tới.

Thanh khoản và HĐTL tăng, trạng thái premium thu hẹp. Khi xu hướng giảm duy trì các HĐTL đã có mức giảm mạnh so với mức giảm 0.5% của VN30, qua đó thu hẹp trạng thái sang premium xuống còn lần lượt 0.4%, 0.6%, 1.2% và 1.2% ở các kỳ hạn. Thanh khoản bình quân tăng tuần thứ 3 liên tiếp ở mức 10%, tương đương 6,832 tỷ/phiên. Hợp đồng mở cũng tăng 37% lên mức 17,643. VN30 đang nỗ lực tích lũy lại trên 883 điểm, các chỉ báo kỹ thuật bước vào trạng thái bán quá. Khả năng hồi phục ngắn hạn sớm xảy ra tuần tới, nhưng xu hướng giảm chỉ thay đổi khi VN30 vượt qua 897 điểm. NĐT có thể mở vị thế mua thăm dò trong khoảng biến động 883 và 897, đầu tư giữ vị thế chỉ khi VN30 vượt hoặc giảm dưới các vùng điểm trên.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Giữ tỷ trọng trong quá trình VN-Index dò đáy, cân nhắc lại vị thế với cổ phiếu nắm giữ khi chỉ số vượt 983 điểm.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Cân nhắc mua những cổ phiếu cơ bản cho mục tiêu 2-3 tháng tới.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: VRC, VPI

Cổ phiếu tích lũy: PPC, GMD

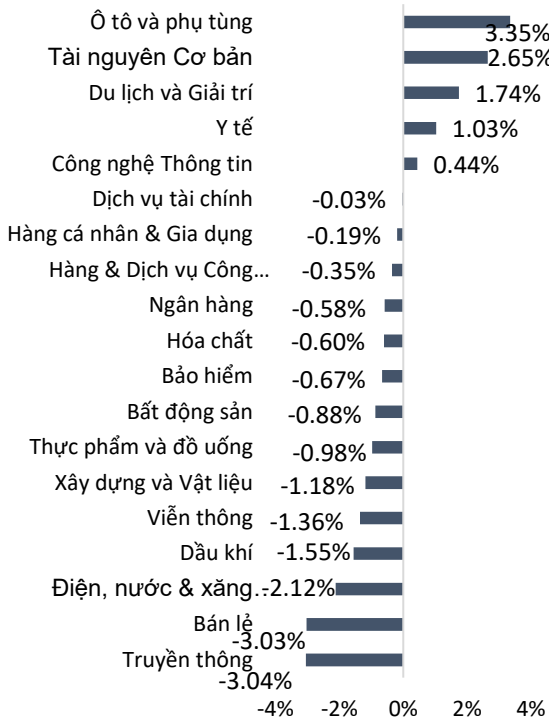
Cổ phiếu tiêu cực: PC1

ilinvest: Tuần này có 8/19 danh mục Chủ đề có hiệu suất tốt hơn VNINDEX. Đặc biệt, danh mục **Lãi suất giảm** - bao gồm các cổ phiếu có khả năng hưởng lợi khi xảy ra kịch bản lãi suất trên thị trường giảm xuống - có mức hiệu suất tuần ấn tượng 0.9%, con số này của VNINDEX là -0.7%.

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Chỉ số PMI và biến động lãi suất liên ngân hàng.
- FTSE công bố thay đổi danh mục quý IV, thực hiện giao dịch từ 9-20/12..
- Thông tin theo sau dự luật HongKong, và ảnh hưởng đến thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 Mỹ - Trung.
- Ngày 2/12, Mỹ, EU và Trung Quốc công bố chỉ số PMI. 4/12, GDP của Australia; thay đổi bảng lương phi nông nghiệp Mỹ; Lãi suất qua đêm và báo cáo tiền tệ NHTW Canada. 5/12, cuộc họp OPEC; Doanh số bán lẻ và cân cân thương mại của Australia. 6/12, Chỉ số thất nghiệp, thu nhập bình quân giờ làm của Mỹ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần



Điểm nhấn tuần vừa qua

Trước sự điều chỉnh của các trụ đỡ thị trường đến từ các nhóm ngành như Bán lẻ và Điện, nước & xăng dầu khí đốt, VN-Index tiếp tục có một tuần giảm điểm tiêu cực, về gần 970 điểm. Điều chỉnh giảm mạnh tuần này và tuần liên trước, quét sạch việc tăng điểm tích cực trong ba tháng vừa qua. Tuy vậy, khối ngoại mua ròng trở lại trên HSX cũng là tín hiệu tích cực. Cùng với đó, Luật Chứng khoán sửa đổi được thông qua cũng sẽ tác động tích cực dài hạn. Các yếu tố chính trong tuần:

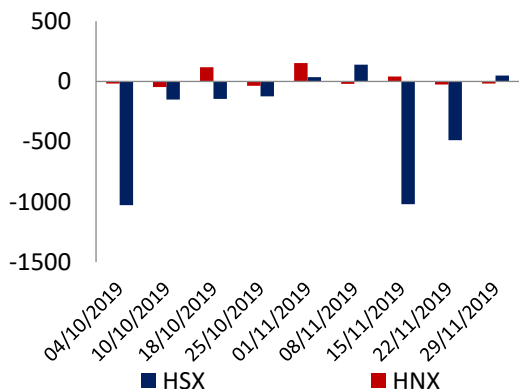
- Các nhóm LargeCap, SmallCap, Pennies, và VN30 gây giảm điểm thị trường, trong khi dòng tiền chảy vào nhóm MidCap.
- Thanh khoản thị trường giảm, đạt mức trung bình 3,272.47 tỷ, giảm -15.85% so với tuần trước.
- Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX.

Vận động ngành

Thị trường giảm điểm mạnh khi chỉ có 5/19 ngành tăng điểm.

- Top 3 Ngành tăng điểm: Ô tô và phụ tùng +3.35% (TCH +6.54%, DRC +0.44%), Tài nguyên Cơ bản +2.65% (HPG +3.39%, TVN +3.04%), Du lịch và Giải trí +1.74% (HVN +3.40%, VJC +1.33%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Truyền thông -3.04% (YEG -5.35%), Bán lẻ -3.03% (MWG -2.68%, FRT -12.66%), và Điện, nước & xăng dầu khí đốt -2.12% (POW -3.76%, GAS -2.52%).
- LargeCap giảm -0.86%, SmallCap giảm -0.19%, Pennies giảm -0.32%, VN30 giảm -0.54%, còn MidCap tăng +0.36%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại

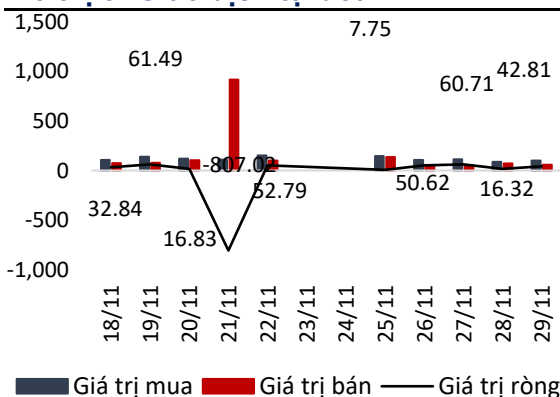


Khối ngoại

Khối ngoại mua ròng trên HSX và bán ròng trên HNX. Họ mua ròng 49.48 tỷ trên sàn HSX và bán ròng -17.72 tỷ trên HNX. Khối ngoại bán ròng -110.5 tỷ VIC, -61.8 tỷ VCB và -48 tỷ SSI, trong khi mua ròng 101.3 tỷ VRE, 97.6 tỷ E1VFN30 và 93.0 tỷ HPG. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 475.4 tỷ và khối ngoại rút -432.1 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 27.65 triệu chứng chỉ trong ngày 28/11. ETF FTSE giữ quy mô ở mức 8.993 triệu chứng chỉ trong ngày 27/11. ETF E1VFN30 tăng quy mô 0.4 triệu chứng chỉ lên mức 433.2 triệu chứng chỉ trong ngày 27/11, tương đương mua vào 6 tỷ. ETF KIM giữ quy mô 14.6 triệu chứng chỉ trong ngày 27/11. ETF HongKong giữ quy mô ở mức 2.48 triệu chứng chỉ trong ngày 27/11.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh



Khối tự doanh

Khối tự doanh mua ròng 178.21 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng chỉ diễn ra vào tất cả các ngày trong tuần. Khối tự doanh mua ròng 106.26 tỷ TCB, 51.58 tỷ MBB, 31.02 tỷ VPB và bán ròng -68.31 tỷ E1VFN30, -16.52 tỷ MWG và -13.67 tỷ HPG.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	HPG	+3.39%	0.61
2	HVN	+3.40%	0.48
3	VJC	+1.33%	0.30
4	BID	+0.75%	0.30
5	TCH	+6.51%	0.19
6	BHN	+2.22%	0.12
7	PPC	+4.51%	0.12
8	VSH	+9.14%	0.11
9	GTN	+6.60%	0.10
10	SBT	+2.75%	0.09

Tổng 2.32
VN-Index -7.03

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	SAB	-3.83%	-1.70
2	VHM	-1.71%	-1.58
3	GAS	-2.52%	-1.46
4	CTG	-3.08%	-0.71
5	VIC	-0.43%	-0.49
6	MWG	-2.68%	-0.39
7	HDB	-4.68%	-0.38
8	POW	-3.76%	-0.34
9	PLX	-1.37%	-0.30
10	VRE	-1.01%	-0.24

Tổng -7.36
VN-Index -7.03

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng Sở hữu NN
1	VRE	101.27
2	E1VFN3C	97.56
3	HPG	93.00
4	VNM	38.25
5	ROS	32.17
6	VHM	31.91
7	BID	27.32
8	DHC	19.88
9	KBC	17.57
10	HDG	16.49
Tổng		475.4

TT	Mã	Bán ròng Sở hữu NN
1	VIC	-110.49
2	VCB	-61.77
3	SSI	-47.99
4	STB	-47.10
5	NVL	-29.80
6	DXG	-29.60
7	PVS	-27.37
8	SAB	-27.04
9	PVD	-26.88
10	VPI	-24.08
Tổng		-432.1

VN-Index

Đồ thị tuần: Đà giảm điểm chứng, VN-Index hình thành cây nến spinning và bật tăng khi chạm SMA50. MACD cắt đường tín hiệu từ trên xuống, cùng sự suy yếu các chỉ báo kỹ thuật giúp chỉ số bước nhanh vào giai đoạn tích lũy. ADX giữ nguyên ở mức 11 và -DI đã vượt trên +DI. Thanh khoản tiếp tục giảm sút. VN-Index đang trong vùng biến động cao và hoạt động dò đáy vẫn diễn ra với ngưỡng hỗ trợ 950 -960 điểm nơi tập trung mây Ichimoku, và Fibonacci 50% của chu kỳ ngắn hạn. Theo dõi phản ứng giá tại ngưỡng hỗ trợ 950-960 điểm.

Đồ thị ngày: VN-Index có 4/5 cây nến doji sau khi chưa thể vượt lại 983 điểm. Thanh khoản giảm, dù vậy cây nến đen thân dài 28/11 sau 3 phiên giằng co đi ngang cho thấy tâm lý tiêu cực vẫn hiện hữu. Các chỉ báo kỹ thuật đang bước vào vùng bán quá sẽ kích thích hoạt động bắt đáy chặn đà giảm của chỉ số. Dù vậy sau khi rút xuống dưới các đường trung bình động SMA 100, 200 và dải mây Ichimoku, diễn biến ngắn hạn của VN-Index vẫn đang khó lường, cần những phiên chỉ hướng khi ngưỡng hỗ trợ và kháng cự khá gần.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index xác nhận xu hướng giảm điểm ngắn hạn.
- Các chỉ báo kỹ thuật suy yếu nhanh và bước vào vùng bán quá.
- Đà giảm chậm với những cây nến doji nhưng tâm lý thị trường vẫn đang khá yếu.

Nhận định: VN-Index duy trì xu hướng giảm điểm sau khi chưa thể vượt ngưỡng kháng cự 983 điểm trong tuần. Gia tốc giảm điểm đã giảm bớt và hình thành những cây nến doji liên tiếp. Thanh khoản duy trì ở mức thấp vẫn cho thấy tâm lý thận trọng. Diễn biến giằng co tiếp tục diễn ra tuần tới dưới ngưỡng kháng cự 983 điểm và trên vùng hỗ trợ 950 – 960 điểm trước khi tạo đà xác lập hướng đi mới.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	1.0%
2	France (CAC)	0.2%
3	Germany (DAX)	0.6%
4	UK (FTSE)	0.3%
5	Japan (Nikkei)	0.8%
6	Phillippine (PCOMP)	-1.1%
7	Malaysia (KLCI)	-2.2%
8	Thailand (SET)	-0.4%
9	Indonexia (JCI)	-1.4%
10	Singapore (STI)	-1.0%
11	VietNam (VN-Index)	-0.7%

- Theo Thông tư 18/2019/TT-NHNN vừa được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2016/TT-NHNN quy định cho vay tiêu dùng của các công ty tài chính. Công ty tài chính chỉ được giải ngân trực tiếp cho khách hàng đối với khách hàng không có nợ xấu theo báo cáo quan hệ tín dụng tra cứu tại Trung tâm thông tin tín dụng quốc gia Việt Nam (CIC) tại thời điểm gần nhất so với thời điểm ký kết hợp đồng cho vay tiêu dùng.
- Sau khi nghe Báo cáo giải trình, tiếp thu và chỉnh lý dự án Luật Chứng khoán (sửa đổi), Quốc hội tiến hành biểu quyết thông qua dự án Luật này. 445/450 đại biểu nhấn nút tán thành, tương ứng tỷ lệ 92,13%.
- Chiều 26/11, Quốc hội biểu quyết thông qua Nghị quyết về Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1 với 90,06% tổng số đại biểu Quốc hội tán thành. Ủy ban Thường vụ Quốc hội lại cho biết, Quốc hội sẽ không quyết định nhà đầu tư nào làm sân bay Long Thành mà theo Luật, thuộc thẩm quyền của Chính phủ và Thủ tướng.
- Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, trong 11 tháng năm 2019, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (ĐTNN) đạt 31.8 tỷ USD, tăng 3.1% so với cùng kỳ năm 2018. Vốn thực hiện của dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 17.69 tỷ USD, tăng 7.2% so với cùng kỳ năm 2018.

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,189 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,567 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,299 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,189 VND

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Một báo cáo của Reuters trích dẫn hai nguồn tin cho biết chính phủ Hoa Kỳ có thể mở rộng việc ngăn chặn các sản phẩm với công nghệ của Hoa Kỳ được giao cho hãng Huawei của Trung Quốc
- Hoạt động sản xuất tại Trung Quốc bắt ngờ quay trở lại tăng trưởng trong tháng 11, lần đầu tiên sau bảy tháng. PMI của nước này tăng lên 50.2 trong tháng 11, theo Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, so với mức 49.3 trong tháng 10.
- Chính phủ Nhật Bản đang xem xét đưa ra gói hỗ trợ kích thích kinh tế quy mô lớn với tổng giá trị chi tiêu tài khóa hơn 92 tỷ USD, nhằm đối phó với việc tổng cầu thế giới suy yếu và căng thẳng trong quan hệ Hoa Kỳ và Trung Quốc tác động tiêu cực đến sự hồi phục của Nhật Bản. Chính phủ Nhật Bản đồng thời phát hành tối đa 36.82 tỷ USD.
- Trung Quốc ngày 26/11 mở đợt phát hành trái phiếu quốc tế lớn nhất từ trước đến nay của nước này. Trung Quốc huy động được 6 tỷ USD, gần gấp đôi mức tiêu ban đầu và số lệnh – tức nhu cầu mua, có lúc đạt hơn 20 tỷ USD, theo IFR, dịch vụ tin tức thị trường vốn của Refinitiv.

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	55.2
Dầu Brent (USD)	60.5
Khí gas (USD/MMBtu)	2.3
Vàng giao ngay (USD/oz)	1464.0
Bạc (USD/t oz)	17.0
Đồng (USD/lb.)	264.2
Cao su (JPY/kg)	168.0
Bông (USD/lb.)	64.4

Thông tin các ngành hàng hóa

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	3.62	0.12
1 tuần	3.70	0.17
2 tuần	3.88	0.28
1 tháng	4.03	0.38
2 tháng	4.15	0.35
3 tháng	4.27	0.27
6 tháng	4.30	0.08
1 năm	4.53	0.07

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 29/11	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	58.26	0.34%	-0.55%	4.90%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	63.74	-0.31%	-0.01%	3.49%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.64	-2.10%	-3.73%	-2.70%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1456.15	-0.08%	-0.56%	-2.10%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	16.92	-0.22%	-1.16%	-4.96%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	882.21	-0.23%	-2.11%	-3.73%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	523.86	-0.56%	2.26%	2.92%		AFX
Sữa	USD /cwt	20.36	-0.05%	0.10%	9.05%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	170.60	-0.81%	0.83%	13.06%	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	US cent/lb	12.79	0.08%	0.31%	1.99%	SBT, LSS	VNM, GTN
Chè	USD/kg	3.13	-4.57%	-4.57%	-1.26%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	117.30	1.38%	6.93%	16.72%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.66	-0.65%	1.55%	-0.88%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3950.00	0.79%	4.08%	12.82%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1764.00	0.63%	1.32%	1.55%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	87.50	0.00%	4.17%	1.16%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	71.55	-0.65%	-2.23%	2.33%	HLC, NBC	HT1, BCC

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

VRC – CTCP Bất động sản và Đầu tư VRC – Tích cực

VRC là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái tăng tích cực từ cuối tháng trước sau khi đã tạo mô hình hai đáy hướng lên khá vững tại nền giá 15. Thanh khoản cổ phiếu duy trì ổn định và có chiều hướng tăng. Các chỉ báo xu hướng đều đồng thuận với trạng thái tích cực của VRC. Chỉ báo động lượng RSI đã nằm trong vùng quá mua từ đầu tháng nay nhưng chưa có dấu hiệu nào cho thấy có thể xảy ra một sự điều chỉnh trong ngắn hạn. Nhìn chung, VRC tiềm năng cao sẽ tiếp cận lại khu vực giá lịch sử tại xung quanh mốc 25.5 trong trung hạn. Nhà đầu tư có thể chờ cơ hội mua nếu cổ phiếu xảy ra sự điều chỉnh về vùng giá 22. Mục tiêu chốt lãi của VRC nằm tại khu vực 24-26, cân nhắc cắt lỗ nếu mốc 20 bị xuyên thủng.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

PPC - CTCP Nhiệt điện Phả Lại – Tích lũy

PPC là một cổ phiếu midcap đang trong xu hướng tích lũy khá tích cực. Các chỉ báo kỹ thuật đều cho thấy tín hiệu khả quan. Cụ thể, chỉ báo MACD vẫn nằm trên đường tín hiệu và đường trung lập, đồng thời đang có xu hướng tăng. Chỉ báo RSI đang vận động trong vùng mua và chưa đi vào vùng quá mua, báo hiệu đà tăng của PPC là vẫn còn. Thanh khoản trong các phiên gần đây cũng có dấu hiệu tăng trên mức trung bình 20 phiên. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu là 29 và 25.8. Nhà đầu tư có thể cân nhắc mở vị thế quanh mốc 27, chốt lời tại ngưỡng kháng cự mạnh 32. Cắt lỗ nếu mất mốc 24.



VPI – Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú Invest – Tích cực

VPI là một trong những cổ phiếu midcap đang tích lũy kéo dài quanh vùng giá 41-42 trong ba tháng qua. VPI gặp cản khá vững quanh ngưỡng 42.5. MA20 và MA50 cùng đồng thuận với vận động tích lũy của VPI. Tuy vậy, thanh khoản tăng tích cực các phiên gần đây lên trên trung bình hai mươi phiên, đồng thuận cùng vận động tăng ngắn hạn của VPI. Các chỉ báo động lượng cũng cho thấy tín hiệu tăng giá ngắn hạn: RSI tăng mạnh lên vùng mua đồng thời MACD tạo golden cross. Kháng cự gần nhất là 42.7. Hỗ trợ gần nhất là 40.5. Nếu thanh khoản tiếp tục ủng hộ, vận động tăng vượt lên trên 42.5, nhà đầu tư có thể mua tại giá 43 và chốt lại tại giá 46.5. Cắt lỗ nếu mất



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

PC1 – CTCP Xây lắp điện 1 – Tiêu cực

PC1 là một trong những cổ phiếu midcap đang ở trong trạng thái giảm giá. Sau khi có sự hồi phục vào đầu tháng này, cổ phiếu vẫn chưa thể vượt qua được ngưỡng kháng cự 20.5, đồng thời nhịp điều chỉnh hiện tại cũng đã phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 18.5. Thanh khoản giảm dần khi PC1 liên tiếp mất điểm. Các chỉ báo kỹ thuật hiện đều nghiêng về chiều hướng tiêu cực. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu nằm tại mốc 17.5, tuy nhiên đây là vùng đỡ yếu. Nhiều khả năng cổ phiếu sẽ tiếp tục điều chỉnh và có thể kiểm định lại khu vực đáy lịch sử tại xung quanh giá 16. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại khu vực 16-16.5. Chốt lãi khi cổ phiếu tiếp cận vùng giá 20, cắt lỗ nếu ngưỡng 15.5 bị xuyên thủng.



GMD - CTCP Gemadept – Tích lũy

GMD là một cổ phiếu midcap đang trong xu hướng giảm giá trong ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật cũng đồng thuận với đà giảm của cổ phiếu. Chỉ báo MACD nằm dưới đường tín hiệu và giảm dần về dưới đường trung lập. Đồng thời đường EMA12 cũng nằm bên dưới đường EMA26, cho thấy đà giảm trong ngắn hạn là vẫn còn. Tuy vậy, chỉ báo RSI đã chạm vào vùng quá bán, báo hiệu GMD có thể tăng trở lại trong một vài phiên tới. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 27 và hỗ trợ mạnh tại 23.3. Trong trường hợp GMD có tín hiệu kỹ thuật và thanh khoản khả quan hơn, nhà đầu tư chỉ nên cân nhắc mở vị thế quanh ngưỡng 23, chốt lãi tại ngưỡng kháng cự mạnh 27. Cắt lỗ nếu mất mốc 20.5.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express QNS 2019Q4	3/10/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu ; Giá tại Publish 30000 QNS hiện đang giao dịch ở vùng giá 29,000-30,000 VND/cp tương đương PE TTM là 8.8x thấp hơn trung vị ngành đường Việt Nam là 21.7x. Theo QNS dự báo doanh thu 2019F sẽ duy trì ngang với năm 2018 là 8,031 - 8,100 tỷ đồng và LNST sẽ giảm do chính sách giảm 50% thuế TNDN phải nộp cho nhà máy đường An Khê đã hết hạn vào năm 2018.
Express CVT 2019Q4	2/10/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 25200 ; Giá tại Publish 23600 Chúng tôi dự báo doanh thu của CVT năm 2019 đạt 1,567 tỷ đồng (+8% YoY), tương đương với tổng sản lượng tiêu thụ là 17.5 triệu m2 (+1.7% YoY), lợi nhuận sau thuế đạt 162 tỷ (tương đương 2018), EPS fw = 4,194 đồng/CP (giá định trích quỹ KTPT 5% LNST).
MSN 2019Q3	30/9/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 82770 ; Giá tại Publish BSC dự báo KQKD MSN DTT và LNST&CDTT 2019F lần lượt đạt 40,938 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 4,225 tỷ đồng (-14% yoy), nếu trừ đi lợi nhuận bất thường 2018 thì LNST 2019 tăng 23%, EPS FW 2019F đạt 3,920 VND/CP, PE FW = 20.5x và PB FW = 2.6x.
VNM 2019Q3	27/9/2019	Khuyến nghị NĂM GIỮ ; Giá mục tiêu 142100 ; Giá tại Publish 130000 BSC dự báo VNM DTT và LNST 2019F đạt lần lượt 56,398 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 11,165 tỷ đồng (+9% yoy), tương đương EPS fw 2019F là 5,792 đồng/cp , PE FW là 22.4x và PB fw là 7.4x. Chúng tôi giả định doanh thu nội địa đạt 44.5 ngàn tỷ đồng (+7% yoy) trong 2019F.
VHC 2019Q3	25/9/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 93500 ; Giá tại Publish 79500 Năm 2019, chúng tôi điều chỉnh giảm doanh thu năm 2019 đạt 9,522 tỷ (-6.8% so với dự báo trước) do hạ kỳ vọng về kim ngạch xuất khẩu của VHC (giá bán giảm 10% thay vì 5% trong báo cáo trước). Chúng tôi điều chỉnh tăng lợi nhuận sau thuế lên mức 1,435 tỷ (+9.1% so với dự báo trước), t 1,331 tỷ, EPS đạt 14,264 VND/cp.

BSC Invest
Your Money. You invest

- ♦ Bạn không có thời gian để đầu tư
- ♦ Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- ♦ Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

Sử dụng i-Invest tại đây
Bán công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video giới thiệu danh mục Chủ đề

[Link](#)
[Link](#)

* Tuần này có **8/19 danh mục** Chủ đề có hiệu suất **tốt hơn VNINDEX**. Đặc biệt, danh mục **Lãi suất giảm** - bao gồm các cổ phiếu có khả năng hưởng lợi khi xảy ra kịch bản lãi suất trên thị trường giảm xuống - có mức hiệu suất tuần ấn tượng **0.9%**, con số này của VNINDEX là -0.7%.

* Trong giai đoạn **VNINDEX** điều chỉnh, danh mục **Mục tiêu** và **Khẩu vị Rủi ro** thể hiện rõ nét tính chất an toàn:
- **5/18 danh mục** Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**.
- **4/7 danh mục** Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**.

Cập nhật hiệu suất danh mục trên i-Invest

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Lãi suất giảm_0.9%

Danh mục	Hiệu suất danh mục							Rủi ro ước tính
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	
Chủ đề (click để xem báo cáo)								
Lãi suất giảm	0.4%	0.9%	-3.8%	-2.9%	-2.5%	-0.5%	48.6%	17.9%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	-0.4%	0.7%	1.7%	-0.8%	0.7%	18.1%	49.5%	14.6%
Vật liệu Xây dựng	0.8%	0.3%	-2.3%	3.3%	7.1%	6.9%	6.6%	18.7%
FTSE Việt Nam	0.3%	-0.2%	-1.7%	0.1%	2.9%	9.8%	86.0%	14.8%
MSCI frontier 100 Việt Nam	0.2%	-0.5%	-2.3%	-1.3%	-0.6%	5.6%	76.5%	14.4%
Bảo hiểm & Chứng khoán	0.2%	-0.5%	-1.6%	1.0%	-6.0%	-10.8%	47.7%	21.2%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	0.5%	-0.6%	-3.6%	-0.5%	8.8%	13.7%	85.9%	16.0%
Nước & Năng lượng	-0.1%	-0.6%	-2.2%	-1.7%	-2.4%	10.7%	49.0%	14.1%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.4%	-0.7%	-4.6%	1.9%	17.8%	27.9%	120.9%	18.9%
Ngân hàng	0.1%	-0.8%	-3.2%	4.7%	15.6%	13.6%	83.1%	22.0%
Xây dựng & Vật liệu XD	0.9%	-0.9%	-5.4%	-0.6%	-2.8%	-5.4%	-6.8%	17.3%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	0.2%	-1.1%	-4.2%	3.2%	7.1%	3.2%	42.3%	19.8%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.2%	-1.3%	-5.8%	-1.4%	10.8%	11.1%	70.3%	17.0%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.1%	-1.3%	-6.2%	-2.7%	3.4%	4.4%	66.3%	14.3%
Chiến tranh thương mại	0.0%	-1.4%	-1.7%	-4.4%	-2.0%	2.8%	18.6%	15.5%
BDS & Khu công nghiệp	0.7%	-1.5%	-1.0%	-1.6%	4.2%	8.2%	55.4%	16.9%
Dầu khí	0.3%	-1.6%	-1.9%	-2.7%	-4.1%	3.5%	17.7%	21.9%
Hàng tiêu dùng	-0.1%	-1.8%	-7.2%	-5.2%	1.0%	3.0%	51.8%	17.2%
Xây dựng	0.1%	-2.1%	-9.2%	-9.2%	-11.6%	-11.7%	16.7%	17.9%

Mục tiêu

Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.

Danh mục 1	0.2%	-0.1%	-2.6%	2.8%	10.1%	10.5%	92.8%	15.8%
Danh mục 12	-0.6%	-0.3%	-3.1%	0.7%	9.0%	18.8%	85.3%	18.7%
Danh mục 4	0.6%	-0.5%	-3.8%	1.9%	13.2%	12.5%	36.8%	16.3%
Danh mục 13	0.1%	-2.3%	-5.7%	-4.4%	3.6%	5.7%	36.0%	16.1%
Danh mục 6	0.5%	-2.7%	-6.8%	-3.0%	6.8%	11.8%	90.1%	21.8%

* Note

5/18 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

Khẩu vị Rủi ro

Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.

Danh mục 19	0.5%	0.0%	-1.9%	1.9%	13.6%	22.6%	60.6%	15.4%
Danh mục 22	0.7%	-0.1%	-4.3%	-0.8%	12.2%	19.9%	63.1%	16.4%
Danh mục 20	0.4%	-0.3%	-1.9%	-0.4%	12.1%	16.1%	56.7%	16.7%
Danh mục 25	0.2%	-0.9%	-4.5%	-3.3%	11.7%	34.7%	141.5%	17.9%
Danh mục 24	-0.5%	-1.7%	-5.9%	-2.8%	8.4%	30.5%	96.0%	20.1%

* Note

4/7 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tuần **tốt hơn VNINDEX**

INDEX

VNINDEX	0.0%	-0.7%	-2.8%	-0.9%	2.0%	5.4%	44.2%	15.6%
VN30INDEX	0.2%	-0.5%	-3.8%	-0.2%	2.8%	-0.8%	39.9%	15.9%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.
Bloomberg: BSCV <GO>

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

